

Số: 892/BVĐKBV

Hà Nội, ngày 01 tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả nội kiểm chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt

A. THÔNG TIN CHUNG

- Tên đơn vị sử dụng nước: Bệnh viện Đa khoa Ba Vì
- Địa chỉ: số 82, đường Quốc lộ 32, thôn Đồng Bàng, xã Vật Lại, TP. Hà Nội
- Công suất bể chứa: 500 m³ / Tổng số người được cung cấp nước khoảng: 2000 người
- Tên đơn vị cấp nước: Công ty Cổ phần Xây dựng cấp thoát nước và Môi trường Ba Vì
- Thời gian lấy mẫu: ngày 27 tháng 05 năm 2026
- Số mẫu và vị trí lấy mẫu nước: 02 mẫu và tại 02 vị trí:
 - Bể chứa nước sạch tập trung (NS1)
 - Vòi sử dụng (NS2)

B. KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

TT	Mã số mẫu, lấy mẫu Các thông số	Kết quả		Đơn vị tính	Giới hạn tối đa cho phép	Đánh giá (đạt/không đạt)
		Mẫu NS1	Mẫu NS2			
Thông số nhóm A						
	<i>a. Thông số vi sinh vật</i>					
1	Coliform tổng số	0	0	CFU/100 mL hoặc MPN/100mL	< 1	Đạt
2	<i>E. coli</i> hoặc Coliform chịu nhiệt	0	0	CFU/100 mL hoặc MPN/100mL	< 1	Đạt
	<i>b. Thông số cảm quan và hoá học</i>					
3	Màu sắc	<5	<5	TCU	15	Đạt



TT	Mã số mẫu, lấy mẫu Các thông số	Kết quả		Đơn vị tính	Giới hạn tối đa cho phép	Đánh giá (đạt/không đạt)
		Mẫu NS1	Mẫu NS2			
4	Mùi	Không	Không	-	Không có mùi lạ	Đạt
5	pH	7,1	6,9	-	Trong khoảng 6,0-8,5	Đạt
6	Độ đục	KPH	KPH	NTU	2	Đạt
7	Asen (Arsenic) (As)	KPH	KPH	mg/L	0,01	Đạt
8	Clo dư tự do	<0,15	<0,15	mg/L	Trong khoảng 0,2- 1,0	Đạt
9	Permanganat	<0,3	<0,3	mg/L	2	Đạt
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ tính theo N)	<0,07	<0,07	mg/L	1	Đạt
Thông số nhóm B						Đạt
1	Trực khuẩn mũ xanh (<i>Pseudomonas aeruginosa</i>)	0	0	CFU/100mL	< 1	Đạt
2	Tụ cầu vàng (<i>Staphylococcus aureus</i>)	0	0	CFU/100mL	< 1	Đạt

(Kết quả kiểm định, thử nghiệm ngày 18/6/2026 của Công ty Cổ phần Nextech
Ecolife đính kèm)

D. CÁC BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC: Không.

Đ. ĐỀ NGHỊ: Tiếp tục thực hiện các biện pháp vệ sinh, bảo quản nước sạch
theo đúng quy định./.

NGƯỜI BÁO CÁO



Hoàng Thị Ngân

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thanh Sơn



CÔNG TY CỔ PHẦN NEXTECH ECOLIFE

VIMCERTS 301 – VLAT-1.1492

Địa chỉ: Liên kè 17-16, khu đô thị mới Văn Khê, phường Hà Đông, TP. Hà Nội

Điện thoại: 0984.334.561

Email: nextech.ecolife@gmail.com

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 03542/2026/PKQ (26.1578)

Tên khách hàng : Bệnh viện đa khoa Ba Vi
Địa chỉ : Số 82, đường Quốc lộ 32, thôn Đồng Bàng, xã Vật Lại, thành phố Hà Nội
Địa điểm quan trắc : Bệnh viện đa khoa Ba Vi – Số 82, đường Quốc lộ 32, thôn Đồng Bàng, xã Vật Lại, thành phố Hà Nội
Loại mẫu : Nước sạch
Ngày lấy mẫu/nhận mẫu : 27/05/2026
Ngày thử nghiệm : 27/05/2026
Ngày hoàn thành: 18/06/2026

TT	Chỉ tiêu thử nghiệm	Đơn vị	Phương pháp thử nghiệm	Kết quả		QCVN 01-1:2024/BYT
				26.1578.NS1	26.1578.NS2	
1	Tổng Coliform ^(*)	CFU/100 mL	TCVN 6187-1:2019	0	0	< 1
2	E. Coli ^(*)	100 mL	TCVN 6187-1:2019	0	0	< 1
3	Màu sắc ⁽²⁾	Pt-Co	TCVN 6185:2015	<5	<5	15
4	Mùi vị ⁽²⁾	Cảm quan	SMEWW 2150+2160:2023	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi lạ
5	pH ⁽²⁾	-	TCVN 6492:2011	7,1	6,9	6 ÷ 8,5
6	Độ đục ^(*)	NTU	SOP.QT.DD 10.2023	KPH	KPH	2
7	As ^(*)	mg/L	SMEWW 3114B:2023	KPH	KPH	0,01
8	Clo tự do ⁽²⁾	mg/L	TCVN 6225-2:2012	<0,15	<0,15	0,2 ÷ 1
9	Permanganat ⁽²⁾	mg/L	TCVN 6186:1996	<0,3	<0,3	2
10	Amoni ⁽²⁾	mg/L	TCVN 6179-1:1999	<0,07	<0,07	1
11	Trực khuẩn mù xanh (Ps. Aeruginosa) ^(*)	CFU/100mL	TCVN 8881:2011	0	0	< 1
12	Tụ cầu vàng (Staphylococcus aureus) ^(*)		SMEWW 9213B:2023	0	0	< 1

Ghi chú:

- Vị trí lấy mẫu/tên mẫu:

+ 26.1578.NS1: Nước sạch tại bể chứa tập trung. Tọa độ: X=2347017, Y=542330. (NS.260527.001)

+ 26.1578.NS2: Nước sạch tại vòi sử dụng. Tọa độ: X=2346998, Y=542349. (NS.260527.002)

- Quy chuẩn so sánh:

+ QCVN 01-1:2024/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

- (2): Phép thử được Aosec công nhận;

- (*): Chỉ tiêu được thực hiện bởi Công ty Cổ phần Công nghệ và kỹ thuật Hatico Việt Nam, Vimcerts 269.

Hà Nội, ngày 18 tháng 06 năm 2026

P. PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG

P. KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG

ĐINH THỊ HÀ CHÂU

LÂM THỊ THANH



NGUYỄN HOÀNG ANH

- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
- Quá thời gian lưu mẫu Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
- Không được sao chép một phần kết quả thử nghiệm nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Công ty.

- (-): Không quy định.
- KPH: Không phát hiện.
- KPT: Không phân tích.